

NGHIÊN CỨU QUAN ĐIỂM CỦA SINH VIÊN HỌC VIỆN QUÂN Y VỀ VẤN ĐỀ HIẾN TẶNG

*Bùi Thùy Dương**; *Nguyễn Oanh Oanh**; *Nguyễn Duy Toàn**
Đào Trường Giang; *Trần Đức Hùng**; *Đoàn Việt Cường và CS*

TÓM TẮT

Hiện nay ở nước ta, ghép tạng đang từng bước phát triển vững chắc nhưng đảm bảo nguồn tạng hiến là một vấn đề phức tạp, phụ thuộc nhiều vào ý thức của mỗi cá nhân cũng như quan niệm của xã hội. Chúng tôi tiến hành nghiên cứu trên 1.788 học viên về vấn đề hiến tạng. Kết quả: 75,1% số người ủng hộ hiến tạng khi có chỉ định; phản đối 24,9%. Trong đó 57,3% sẵn lòng ký giấy hiến tạng, 21,8% không đồng ý; 24,4% còn lại chưa quyết định. Có mối liên quan giữa quan điểm hiến tạng với các yếu tố tuổi, giới, tình trạng người thân trong gia đình bị bệnh nặng phải điều trị tại bệnh viện.

* Từ khoá: Hiến tạng; Quan điểm.

THE ATTITUDES OF STUDENTS IN THE MEDICAL MILITARY UNIVERSITY TOWARD ORGAN DONATION

SUMMARY

Today in Vietnam, organ transplantation is developing steadily, however, the organ supply is still a complicated issue that mostly depends on the personal attitude as well as the public perception. Therefore, we carried out the research "Study the attitude of the students in the Medical Military University towards organ donation" with the participation of 1788 students. The attitude towards donation was favorable in 75.1% and against in 24.9%. 57.3% of the students would sign a donor card if it was handed to them, 21.8% would not and 24.4% undecided. There was a relation between the attitude towards organ donation and some factors such as age, sex and the context that their family members had been treated in hospital due to severe diseases.

* *Key words: Organ donation; Attitude.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Cấy ghép tạng là một trong những thành tựu kỳ diệu nhất của y học hiện đại. Nhờ có sự tiến bộ đáng kể trong vài thập niên vừa qua, hàng trăm ngàn người được ghép tạng đã có cuộc sống khỏe mạnh và lâu dài hơn. Đối với những người bị bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh giác mạc đồng nghĩa với một cơ hội nữa được sống hoặc một cuộc đời có chất lượng cao hơn.

Tuy nhiên, các bộ phận cơ thể hiến cho vẫn thiếu hụt trầm trọng do hoàn toàn phụ thuộc vào lòng hảo tâm của người hiến tạng và các thành viên trong gia đình họ. Sự gia tăng

* *Bệnh viện 103*

Phản biện khoa học: PGS. TS. Hoàng Văn Lương

liên tục của số lượng bệnh nhân chờ ghép mà lượng tạng hiến không đủ. Hai nguyên nhân chính dẫn tới sự khác biệt giữa số lượng tạng hiến tiềm năng và lượng tạng thực hiện là không có sự tiếp cận giữa người muốn hiến tạng với cơ sở ghép tạng và sự không đồng ý của người nhà.

Ở Việt Nam, với việc Quốc Hội thông qua Luật hiến, lấy, ghép mô và bộ phận cơ thể người (2007) đã tạo hành lang cơ sở pháp lý cho việc hiến ghép mô tạng. Tuy nhiên, tại nước ta, hiến tạng là một vấn đề khá mới và còn nhiều tranh cãi. Số liệu sơ bộ cho thấy ở Việt Nam có khoảng 6000 người suy thận mãn cần ghép thận, tại Hà Nội, khoảng 1500 người có chỉ định ghép gan nhưng không có nguồn cung cấp tạng nên tính mạng đang bị đe dọa. Dù ca ghép thận đầu tiên tại Việt Nam đã thực hiện cách đây 15 năm, đến nay Việt Nam mới thực hiện được 158 ca ghép thận. Để tìm hiểu vấn đề này, chúng tôi tiến hành đề tài nhằm mục tiêu “*Nghiên cứu quan điểm của sinh viên Học viện Quân y về vấn đề hiến tạng*”.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu thực hiện trên 1788 sinh viên, bao gồm các lớp học viên dài hạn, cử tuyển Tây Nguyên, bác sỹ cơ sở. Thời gian tiến hành từ tháng 5 đến 10 - 2009.

Phương pháp nghiên cứu: điều tra cắt ngang. Các học viên được yêu cầu trả lời độc lập 1 bộ câu hỏi phỏng vấn nhằm đánh giá:

- Quan điểm cá nhân về việc hiến tạng, ý nghĩa của nó và sẵn sàng ký giấy hiến tạng.
- Những yếu tố ảnh hưởng đến quyết định của họ: tuổi, giới, tôn giáo, tiền sử bệnh bản thân, tiền sử bệnh gia đình.

Xử lý số liệu theo phương pháp thống kê, trên phần mềm SPSS 17.0.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Quan điểm hiến tạng.

* *Quan điểm ủng hộ hiến tạng của cá nhân:*

* *Lý do ủng hộ hiến tạng (n = 1343):*

Là tiến bộ y học: 1064 người (79,2%); ý nghĩa nhân văn: 620 người (46,2%); là phương pháp điều trị tối ưu trong một số bệnh: 409 người: (30,5%); chỉ có ý nghĩa về kỹ thuật: 220 người (16,4%); do tâm linh hoặc tôn giáo: 103 người (7,7%); truyền thống dân tộc: 90 người (6,7%).

75,1% người ủng hộ hiến tạng khi họ là người cho tạng phù hợp; 24,9% phản đối. Lý do chính ủng hộ vì đây là một tiến bộ y học (79,2%). Nhiều nghiên cứu điều tra lớn tại các nước ở châu Âu cho thấy tỷ lệ ủng hộ hiến tạng 65 - 90% [2, 4], ở Cộng hòa Ailen là 77%, ở Anh là 71%, Bắc Ailen 73%, xứ Wales 76%. Tại cộng đồng người Anh và Ailen định cư ở vùng Đông Bắc Tây Ban Nha (n = 1155), 72% ủng hộ, 8% không quyết định, trong đó 56% không đưa ra lý do. Lý do chính ủng hộ là tránh hủy hoại vô nghĩa cơ thể mình (49%), lý do thứ 2 là muốn làm điều mình muốn cho mọi người (38%), thứ 3 coi đó là nghĩa vụ về đạo đức. Những người phản đối: lý do hàng đầu là sợ những bệnh tật mắc phải (15%), thứ 2 là muốn chết một cách yên ổn (12%), thứ 3 là lo sợ tai biến tử vong trong khi lấy tạng (11%) [1]. Một nghiên cứu khác thực hiện trên 7.272 tân binh Thụy Sĩ-Italy từ 1989 - 1998 cho kết quả: 61% ủng hộ hiến tạng trong trường hợp chết não, 13% từ chối và 26% chưa quyết định.

Khi được hỏi “Bạn có sẵn lòng ký giấy hiến tạng không?” chỉ có 57,3% đồng ý, 21,8% không đồng ý, 24,4% còn lại chưa quyết định được. Điều tra thực hiện trên tân binh ở Thụy Sĩ-Italy, trong số những người ủng hộ hiến tạng chỉ 6% có thể hiến tạng, 15% sẽ ký nếu đưa cho họ giấy hiến tạng, 14% đồng ý về luật yêu cầu hiến tạng khi chết não, 64% phản đối, 18% ủng hộ chính sách ai từ chối hiến tạng sẽ không nhận được tạng nếu họ cần. Như vậy tỷ lệ ủng hộ ký giấy hiến tạng của sinh viên HVQY rất cao, có thể do đối tượng nghiên cứu là sinh viên ngành y nên nhận thức và thái độ của họ tích cực hơn.

TẠP CHÍ Y - DƯỢC HỌC QUÂN SỰ SỐ 1-2010

Tại nhiều quốc gia châu Âu, các chương trình về hiến-ghép tạng được thực hiện toàn diện và đầy đủ cho thấy tỷ lệ hiến tạng khác nhau, phụ thuộc nhiều vào văn hóa, trình độ học vấn, luật pháp, thái độ của xã hội... với vấn đề này [8].

* *Những yếu tố cá nhân-xã hội ảnh hưởng:*

- Mối liên quan giữa quan điểm hiến tạng với tuổi:

Tuổi trung bình của đối tượng nghiên cứu là $25,07 \pm 5,07$. Do là học viên đại học, với nhiều đối tượng: dài hạn quân y, cử tuyển Tây Nguyên, bác sỹ cơ sở nên phân bố chủ yếu ở độ tuổi ≤ 25 : 68,8%; từ 26 - 35 tuổi chiếm 26,9%; > 35 tuổi chiếm 4,3%.

Bảng 1: So sánh tuổi trung bình theo quan điểm hiến tạng và cam kết ký giấy hiến tạng.

CÁC QUAN ĐIỂM		SỐ NGƯỜI (n)	TUỔI ($X \pm SD$)	p
Ủng hộ hiến tạng	Đồng ý	1343	$25,38 \pm 5,18$	< 0,0001
	Không đồng ý	445	$24,12 \pm 4,59$	
Ký giấy hiến tạng	Đồng ý	961	$25,69 \pm 5,38$	$p_{1-2} < 0,001$
	Không đồng ý	390	$24,47 \pm 4,66$	$p_{1-3} < 0,001$
	Chưa quyết định	437	$24,22 \pm 4,50$	$p_{2-3} > 0,05$

Về quan điểm hiến tạng khi có chỉ định, tuổi trung bình ở nhóm ủng hộ cao hơn nhóm không ủng hộ ($25,38/24,12$) với $p < 0,0001$.

Tương tự, nhóm đồng ý ký giấy hiến tạng có tuổi trung bình cao hơn có ý nghĩa nhóm không đồng ý và nhóm chưa quyết định ký giấy ($25,69/24,47/24,22$), ($p < 0,001$). Không thấy sự khác biệt về tuổi trung bình giữa 2 nhóm không ký giấy và chưa quyết định ký giấy hiến tạng ($p > 0,05$).

Bảng 2: Mối liên quan giữa cam kết ký giấy hiến tạng và nhóm tuổi

CAM KẾT KÝ GIẤY	CÁC NHÓM TUỔI n (%)				p
	≥ 25 tuổi	26 - 35 tuổi	> 35 tuổi	Tổng	
Đồng ý	599 66,9%	312 79,4%	50 79,4%	961 71,1%	$X^2 = 22,835$ < 0,001
Không đồng ý	296 33,1%	81 20,6%	13 20,6%	390 28,9%	
Tổng	895 100%	393 100%	63 100%	1351 100%	

Tuổi ≤ 25 có tỷ lệ đồng ý ký giấy thấp nhất (48,7%); nhóm 26 - 35 tuổi và > 35 tuổi có tỷ lệ đồng ý như nhau (79,4%), sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($X^2 = 22,835$; $p < 0,001$).

Nghiên cứu trên 1700 người gốc Anh và Ailen sống tại Đông Bắc Tây Ban Nha cho thấy tuổi trung bình giữa 2 nhóm đồng ý và không đồng ý hiến tạng tương đương (45 và 43, $p = 0,141$). Tuy nhiên, phân tích trên từng nhóm tuổi thì tuổi càng trẻ càng ít ủng hộ: 15 - 34 tuổi: 66%, 35 - 49 tuổi: 72%, > 50 tuổi 75% ($p < 0,001$) [1].

** Mối liên quan giữa quan điểm hiến tạng với giới tính:*

Bảng 3:

QUAN ĐIỂM		NAM	NỮ	TỔNG
Ủng hộ hiến tạng	Đồng ý	1014 75,1%	329 75,1%	1343 75,1%
	Không đồng ý	336 24,9%	109 24,9%	445 24,9%
Tổng		1350 100%	438 100%	1788 100%
p		$X^2 = 0,000$; $p = 1$		
Ký giấy hiến tạng	Đồng ý	756 73,3%	205 64,1%	961 53,7%
	Không đồng ý	275 26,7%	115 35,9%	390 21,8%
Tổng		1031 100%	320 100%	1351 100%
p		$X^2 = 10,2$; $p = 0,001$		

Với quan điểm ủng hộ hiến tạng khi có chỉ định, tỷ lệ ủng hộ ở 2 giới như nhau: 75,1% ($p > 0,05$). Nhưng khi phải đưa ra quyết định ký giấy hiến tạng, tỷ lệ đồng ý ở nam cao hơn nữ (73,3% so với 64,1%), sự khác biệt giữa 2 giới có ý nghĩa thống kê ($X^2 = 10,2$; $p = 0,001$). Nghiên cứu tại cộng đồng người Anh-Ailen, tỷ lệ ủng hộ ở nữ cao hơn nam (74% và 69%, $p = 0,012$) [1].

** Mối liên quan giữa quan điểm ủng hộ hiến tạng với tình trạng bệnh người thân trong gia đình:*

Khai thác tình trạng bệnh tật của người thân trong gia đình của 1.788 học viên tham gia điều tra thấy: 12,3% có người thân (bố mẹ, anh chị em ruột, họ hàng) bị bệnh nặng phải điều trị tại bệnh viện, 14,9% cũng có người nhà bị bệnh nặng nhưng không điều trị tại viện, còn lại 72,8% không có người nhà bị bệnh nghiêm trọng.

So sánh giữa nhóm có người thân bị bệnh nặng phải điều trị tại bệnh viện với nhóm không có người thân bị bệnh nhận thấy: trong quan điểm hiến tạng khi có chỉ định, tỷ lệ ủng hộ cao hơn ở nhóm có người nhà điều trị tại bệnh viện (84,5%), nhóm không có người thân bị bệnh tỷ lệ ủng hộ là 75,7%. Sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p = 0,04$). Với yêu cầu ký giấy hiến tạng, tỷ lệ đồng ý ở nhóm có người nhà điều trị chỉ còn 76,4%, cao hơn nhóm không có người nhà bị bệnh (71,2%) nhưng sự khác biệt này không có ý nghĩa thống kê ($p = 0,137$).

Giữa 2 nhóm có người thân bị bệnh nặng phải điều trị và nhóm người thân bị bệnh không điều trị tại bệnh viện, tỷ lệ ủng hộ quan điểm hiến tạng khi có chỉ định cao hơn ở nhóm thứ nhất (84,5% so với 64,4%), sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$). Với yêu cầu ký giấy

hiến tạng, tỷ lệ đồng ý ở nhóm có người nhà điều trị là 76,4%, cao hơn nhóm không điều trị tại viện (63,9%), khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p = 0,012$).

Điều tra trên đối tượng tân binh châu Âu ($n = 7.272$) thấy, chỉ 61% đồng ý hiến tạng (cho cộng đồng) khi chết não, nhưng tỷ lệ ủng hộ tăng lên 66% nếu là hiến thân cho người thân, chỉ có 9% không đồng ý, 25% không chắc chắn, trong đó 14% tùy theo tình hình và 11% không biết sẽ phản ứng thế nào. Với nghiên cứu tại cộng đồng người Anh, nhóm có người thân hoặc bạn bè ghép tạng hoặc tham gia các hoạt động vì cộng đồng có thái độ ủng hộ cao hơn (82% so với 69%, $p < 0,001$) [8]. Chứng tỏ hiến tạng là một nghĩa cử cao đẹp của cuộc sống, sự đoàn kết và nghĩa vụ về đạo đức là nguyên nhân chính ảnh hưởng tới quan điểm hiến tạng.

Bảng 4: Mối liên quan giữa quan điểm hiến tạng khi có chỉ định với tôn giáo.

QUAN ĐIỂM		TÔN GIÁO		TỔNG
		Không	Có	
Ủng hộ hiến tạng	Đồng ý	1302 75,0%	41 78,8%	1343 75,1%
	Không đồng ý	434 25,0%	11 21,2%	445 24,9%
Tổng		1736 100%	52 100%	1788 100%
p		$X^2 = 0,4; p = 0,527$		
Ký giấy hiến tạng	Đồng ý	938 71%	23 79,3%	961 71,1%
	Không đồng ý	384 29%	6 20,7%	390 28,9%
Tổng		1322 100%	29 100%	1351 100%
p		$X^2 = 0,965; p = 0,326$		

Phân tích cho thấy tỷ lệ ủng hộ hiến tạng khi có chỉ định ở nhóm theo đạo là 78,8%, cao hơn nhóm không theo tôn giáo (75%), nhưng sự khác biệt không có ý nghĩa thống kê ($p = 0,699$).

Với câu hỏi “Bạn có sẵn lòng ký giấy tự nguyện hiến tạng không?”, tỷ lệ đồng ý ở người theo tôn giáo là 79,3%, nhóm không theo tôn giáo là 71%, sự khác biệt này chưa có ý nghĩa thống kê ($p = 0,326$). Có thể do số lượng người phỏng vấn theo tôn giáo thấp (52 người) nên số liệu chưa thấy sự khác biệt.

Điều tra trong cộng đồng người Anh thấy, người theo đạo Cơ đốc và không theo đạo tỷ lệ ủng hộ hiến tạng gần như nhau (77%) và cao hơn theo nhóm tôn giáo khác (59 - 70%, $p = 0,01$), đặc biệt những tôn giáo mới đang nổi lên ở châu Âu tỷ lệ ủng hộ rất thấp. Trong số những người theo tôn giáo chỉ có 30% biết tôn giáo của họ ủng hộ việc hiến tạng (80%) và sự hiểu biết này gắn liền với thái độ tích cực của họ, cao hơn nhóm không biết (67%) hoặc tôn giáo của họ chống lại (25%) [8].

KẾT LUẬN

Nghiên cứu trên 1788 học viên hệ Đại học HVQY về quan điểm hiến tạng cho kết quả:

- 75,1% người ủng hộ hiến tạng khi có chỉ định; phản đối 24,9%, trong đó 57,3% sẵn lòng ký giấy hiến tạng, 21,8% không đồng ý, 24,4% chưa quyết định.

- Có mối liên quan giữa quan điểm hiến tạng với các yếu tố tuổi, giới, tình trạng người thân trong gia đình bị bệnh nặng phải điều trị tại bệnh viện. Chưa thấy mối liên quan với tôn giáo trong nhóm đối tượng điều tra. Cụ thể:

+ Tuổi trung bình của nhóm ủng hộ hiến Tạng và sẵn sàng ký giấy hiến tạng cao hơn nhóm phản đối ($p < 0,001$).

+ Tỷ lệ sẵn sàng ký giấy hiến tạng ở nam cao hơn nữ (73,3% so với 64,1%, $p = 0,001$).

+ Những người có người thân trong gia đình bị bệnh nặng phải điều trị tại bệnh viện, tỷ lệ ủng hộ cao hơn nhóm có người thân bị bệnh nặng nhưng không điều trị tại viện và nhóm không có người thân mắc bệnh hiểm nghèo ($p < 0,05$).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Southeastern Spain*. A study of attitudes toward organ donation. American Journal of Transplantation. 7, pp.2020-2030.

2. *Gross T, Martinoli S, Spagnoli G, Badia F, Malacrida R*. Attitudes and behavior of young European adults towards the donation of organs-a call for better information. Am J Transplant. 2001, 1, pp.74-81.

3. *Jastremski CA*. Caring for the families of those who die in the critical care unit. Crit Care Med. 1998, 26, pp.1150-1151.

4. *Keggie J*. Public attitudes towards organ transplantation in the United Kingdom. EDTNA ERCA J. 1996, 22, pp.18-20.

5. *Rapaport FT*. Current status and future prospects for organ procurement and retrieval. Transplant Proc. 1999, 31, pp.1763-1764.

6. *Swisstransplant*. Fondation nationale Suisse pour le don e la trans-plantation d'organes. Annual Report [http://www.swisstransplant.org/DE/st98/st98_de4.htm. p].

7. *Spital A*. Mandated choice - a plan to increase public commitment to organ donation. J Am Med Assoc. 1995, 273, pp.504-506

8. *Thomas Grossa, Sebastiano Martinoli, Giulio Spagnoli*. Attitudes and behavior of young European adults towards the donation of organs - a call for better. Information American Journal of Transplantation. 2001, 1, pp.74-81.